

MỞ RỘNG VỐN TỪ: CÔNG DÂN

1) Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ công dân ?

- a) Người làm việc trong cơ quan nhà nước.
- b) Người dân của một nước, có quyền lợi và nghĩa vụ với đất nước.
- c) Người lao động chân tay làm công ăn lương.

2) Xếp những từ chứa tiếng công cho dưới đây vào nhóm thích hợp:

**công dân, công nhân, công bằng, công cộng, công lí,
công nghiệp, công chúng, công minh, công tâm**

- a) Công có nghĩa là "của nhà nước, của chung".
- b) Công có nghĩa là "không thiên vị".
- c) Công có nghĩa là "thợ, khéo tay".

3) Tìm trong các từ cho dưới đây những từ đồng nghĩa với công dân:

**đồng bào, nhân dân, dân chúng, dân tộc, dân, nông dân,
công chúng**

Những từ đồng nghĩa với công dân:

Những từ không đồng nghĩa với công dân: